

Số: 26/2026/QĐST-DSST

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào biên bản Hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 234/2026/TLST-DSST ngày 05/02/2026 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô C D; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q – Chức vụ: Trưởng phòng.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trần V D – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Bà Nguyễn T N, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn Đ X, xã Đ T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Đ X, xã V M, tỉnh Bắc Ninh).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn T N phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số nợ còn thiếu tại các Hợp đồng cho vay hạn mức số: LN2301168183375, LN2301168183385 và các khế ước nhận nợ kèm theo tạm tính đến hết ngày 03/12/2025 là:

+ Nợ gốc khoản vay: 72.228.751đ.

+ Nợ lãi khoản vay: 42.080.501đ.

+ Nợ thẻ tín dụng: 204.998.525đ.

Tổng cộng là 319.307.777đ (Ba trăm mười chín triệu, ba trăm linh bảy nghìn, bảy trăm bảy mươi bảy đồng).

Bà Nguyễn T N phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 04/12/2025 đến khi tất toán khoản vay theo các Hợp đồng cho vay hạn mức số: LN2301168183375, LN2301168183385 và các khế ước nhận nợ kèm theo.

3. Về án phí: Bà Nguyễn T N phải chịu 7.982.695đ (Bảy triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm chín mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 7.950.000đ (Bảy triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số BLTU/26E/0001200 ngày 04/02/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

4. Trường hợp quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./..

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 7 – Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS KV 7 – Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà